

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin
trên địa bàn huyện Bù Đăng năm 2024.

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Kế hoạch số 30-KH/HU ngày 18/10/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc triển khai về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn huyện Bù Đăng;

Xét đề nghị của Phòng Văn hóa và Thông tin tại Tờ trình số 62/TTr-VHTT ngày 05/4/2024, UBND huyện ban hành kế hoạch chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin huyện Bù Đăng năm 2024 với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Huyện ủy về công tác chuyển đổi số trên địa bàn huyện Bù Đăng trong năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

- Tăng cường cải cách hành chính trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan nhà nước, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hoạt động thương mại điện tử, từng bước hình thành doanh nghiệp công nghệ số, hướng tới phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước cấp huyện, cấp xã gắn với quá trình cải cách hành chính để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện, giúp cho người dân và doanh nghiệp làm việc với các cơ quan, đơn vị nhanh chóng, thuận tiện, tiết kiệm và hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của UBND tỉnh, để triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương, nhằm xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số thống nhất, thông suốt với chính quyền điện tử, chính quyền số của tỉnh Bình Phước.

- Việc triển khai Chương trình chuyển đổi số phải tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành cấp tỉnh.

- Các phòng, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, UBND các xã, thị trấn, phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Khai thác, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện vụ chuyển đổi số ở cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện chương trình chuyển đổi số của huyện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Xây dựng, hình thành hạ tầng, nguồn nhân lực đầy đủ đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số của huyện Bù Đăng theo Kế hoạch số 30-KH/HU ngày 18/10/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy. Phổ cập kiến thức, kỹ năng số cho người dân, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Từng bước phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Nâng cao năng lực hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Thực hiện chuyển đổi số tổng thể, toàn diện, tập trung khai thác, chia sẻ dữ liệu số hiệu quả giữa các cơ quan nhà nước nhằm phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và hoạt động của người dân, doanh nghiệp nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, tạo ra các giá trị mới cho xã hội.

- Nâng cao chỉ số mức độ chuyển đổi số của huyện, phấn đấu đạt Top 5 huyện, thị về chuyển đổi số.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Về Hạ tầng số

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt trên 80%.

- Tỷ lệ hộ gia đình được phủ mạng Internet băng thông rộng cáp quang đạt trên 80%.

- Tỷ lệ dân số được phủ sóng bởi mạng di động đạt 100%.

b) Về Chính quyền số

- Tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định pháp luật được cung

cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 100%.

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ trực tuyến đạt 90%.
- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý hoàn toàn trực tuyến (toàn trình) đạt 70%.
- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.
- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 40%.
- Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt trên 70%.
- Tỷ lệ các hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý đạt 50%.
- Tỷ lệ cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở đầy đủ theo danh mục (không áp dụng đối với dữ liệu phục vụ công tác quân sự, quốc phòng) đạt 50%.
- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật): cấp huyện đạt 95%, cấp xã đạt 80%.
- Tỷ lệ hệ thống thông tin của huyện đảm bảo an toàn theo cấp độ quy định đạt 100%.

c) Về Kinh tế số

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt 50%.
- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 80%.
- Tỷ lệ Doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử đạt 100%.

d) Về xã hội số

- Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh cài đặt ứng dụng “Binhphuoc today” đạt 70%.
- 100% cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, đoàn viên, hội viên thuộc các tổ chức chính trị - xã hội phải cài đặt các ứng dụng: “Binhphuoc today”, Chữ ký số, mail công vụ, định danh điện tử, sổ bảo hiểm điện tử, App thanh toán không dùng tiền mặt và Đảng viên phải cài đặt Sổ tay đảng viên.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử, sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt 50% trở lên.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử mức 2 đạt 100%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt trên 80%.
- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác đạt 80%.
- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản đạt trên 70%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt trên 50%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt trên 30%.
- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 90%.
- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông, giáo dục nghề nghiệp hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở đạt 70%.



III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

- Thực hiện các chương trình, hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn huyện năm 2024 theo đúng chủ đề, định hướng tuyên truyền của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Phổ cập, truyền thông Ngày Chuyển đổi số quốc gia, Tháng 10 - Tháng Tiêu dùng số trên các phương tiện thông tin đại chúng của huyện, bảo đảm lan tỏa thông điệp hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia đến các tầng lớp nhân dân trong huyện.

- Tăng cường đăng tải thông tin tuyên truyền về hoạt động chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của huyện, các xã, thị trấn và bằng nhiều hình thức (quyển, tờ rơi, video, clip) trên nhiều phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức, tham gia các hội nghị, hội thảo, tọa đàm để chia sẻ kinh nghiệm, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và người dân về Chính phủ số, Kinh tế số và Xã hội số.

- Triển khai học tập các mô hình thí điểm chuyển đổi số của các địa phương trong tỉnh.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn đến từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan, đơn vị trực thuộc, khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia, chuyển đổi số tỉnh Bình Phước để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống.

- Tăng cường tuyên truyền kênh Zalo “Binhphuoc today”; các kênh Zalo của UBND cấp huyện, UBND cấp xã; các cơ quan, đoàn thể, các địa phương trong huyện góp phần chia sẻ, lan tỏa các thông tin về chuyển đổi số đến cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn huyện.

2. Thể chế số

- Bám sát các yêu cầu, chỉ tiêu về chuyển đổi số đã được Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo để tiếp tục ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện thúc đẩy dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện; tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn huyện; hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn huyện ...

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2022 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 của UBND tỉnh, xây dựng các chương trình, kế hoạch thực hiện đảm bảo từng bước hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ đề ra.

3. Phát triển dữ liệu số

- Tiếp tục duy trì, phát triển CSDL của các ngành trên địa bàn huyện theo hướng dẫn của các sở, ngành cấp trên.

- Triển khai Số hóa và đưa vào khai thác cơ sở dữ liệu (CSDL) kết quả thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý theo hướng dẫn của UBND tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh rà soát đánh giá và tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ 53 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu theo lộ trình do UBND tỉnh triển khai.

4. Hạ tầng số

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp đường truyền, trang thiết bị công nghệ thông tin bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất cho cấp xã tham gia cung cấp dịch vụ công trực tuyến, khai thác, vận hành hệ thống một cửa điện tử liên thông, triển khai các ứng dụng chuyên ngành, số hóa, cập nhật dữ liệu điện tử.

- Phối hợp với đơn vị quản lý cấp tỉnh triển khai hệ thống Camera giám sát an toàn giao thông, an ninh trật tự nhằm giám giao thông tại một số điểm công cộng phức tạp, kịp thời phát hiện, xử lý các điểm nóng, hỗ trợ lực lượng bảo đảm an toàn giao thông, góp phần giữ an ninh trật tự, kịp thời phát hiện, xử lý các tình huống mất an ninh trật tự trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với đơn vị quản lý cấp tỉnh về đầu tư hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin cho cấp xã, củng cố hệ thống thông tin cơ sở phục vụ triển khai Chính quyền điện tử huyện.

- Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp viễn thông phát triển hạ tầng viễn thông trên địa bàn, xóa bỏ các vùng lõm sóng, đảm bảo 100% người dân được phủ sóng di động, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật xây dựng Chính quyền điện tử, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế số, xã hội số.

5. Nền tảng số

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các hệ thống nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung (LGSP) của tỉnh phục vụ kết nối nền tảng Chính phủ điện tử quốc gia;

- Khai thác sử dụng có hiệu quả các nền tảng số quốc gia đã được công bố, triển khai, nhất là: Sổ sức khỏe điện tử, Nền tảng quản lý tiêm chủng, Nền tảng định danh và xác thực điện tử, Nền tảng sàn thương mại điện tử, Nền tảng học trực tuyến mở đại trà - MOOCS, Nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến người dân, ...

- Triển khai các nền tảng của tỉnh đã đưa vào vận hành chính thức, trọng tâm là: Nền tảng “Binhphuoc today” phục vụ người dân, doanh nghiệp; ứng dụng “IOC Binh Phuoc” phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo.

6. Nhân lực số

- Xây dựng và triển khai kế hoạch nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trên địa bàn năm 2024, phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ lãnh đạo các cơ quan, cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm công nghệ thông tin, cán bộ, công chức, viên chức, trong đó đặc biệt chú trọng tới kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu; kiến thức cơ

bản về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin.

- Tổ chức tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06/CP để phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội; hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, thiết yếu gồm: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; tự bảo vệ mình trên không gian mạng. Ngoài ra, chú trọng tập huấn các nội dung: sử dụng dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng Binhphuoctoday, Tổng đài 1022, thương mại điện tử, bảo đảm an toàn thông tin, sử dụng các dịch vụ thiết yếu (y tế, giáo dục, nông nghiệp, du lịch, giải trí,...).

- Các cơ quan, đơn vị chủ động chuẩn hóa đội ngũ, đảm bảo nguồn nhân lực công nghệ thông tin của cơ quan, đơn vị mình phục vụ cho triển khai chuyển đổi số theo kế hoạch số 30-KH/HU ngày 18/10/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

7. An toàn thông tin mạng

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức nhà nước và người dùng Internet trên địa bàn.

- Rà soát, kiểm tra, đánh giá, thẩm định và tổ chức thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn, an ninh theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin trong phạm vi quản lý của huyện. Hoàn thiện việc xác định cấp độ an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin trên địa bàn huyện.

- Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong công tác giám sát, ứng cứu sự cố ATTT mạng theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Tham gia các chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng với các phương án, kịch bản phù hợp thực tế cho cán bộ chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của huyện.

8. Chính quyền số

- Triển khai có hiệu quả các hệ thống dùng chung của tỉnh như: Cổng dịch vụ công và hệ thống thông một cửa điện tử, hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp, hệ thống hợp không giấy, hệ thống thông tin báo cáo của chính phủ, hệ thống hội nghị truyền hình...

- Duy trì ổn định kết nối các cơ quan Đảng; cơ quan hành chính cấp huyện, cấp xã kết nối mạng LAN và Internet tốc độ cao, mạng truyền số liệu chuyên dùng dành riêng cho các cơ quan Đảng và Nhà nước trên địa bàn.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai Trung tâm Điều hành thông minh cấp huyện, vận hành và khai thác hiệu quả hoạt động của Trung tâm điều hành thông minh.

- Tiếp tục duy trì hoạt động hiệu quả Trang thông tin điện tử của huyện và các xã, thị trấn theo quy định.

- Tăng cường ứng dụng Hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc. Tăng cường việc sử dụng chữ ký số trong phát hành văn bản điện tử.

- Xây dựng bộ chỉ số chuyên đổi số cấp xã để đánh giá mức độ chuyển đổi số của các xã, thị trấn hàng năm.

9. Kinh tế số

- Tuyên truyền, thúc đẩy các Doanh nghiệp trên địa bàn tham gia Chương trình xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn huyện; khuyến khích doanh nghiệp nỗ lực đạt mức độ chuyển đổi số cao để hình thành các doanh nghiệp số.

- Hỗ trợ các hộ sản xuất nông nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể chuyển đổi số, kinh doanh trên sàn thương mại điện tử trên địa bàn huyện.

- Thực hiện, phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn huyện. Hướng dẫn, triển khai Chương trình hỗ trợ bệnh viện, trường học thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt và chuyển đổi số quản trị hoạt động của đơn vị.

- Thúc đẩy doanh nghiệp triển khai thực hiện Nền tảng hóa đơn điện tử, hợp đồng điện tử quốc gia, kết nối, liên thông với toàn bộ các cơ quan thuế, cho phép thanh toán hóa đơn điện tử, rút ngắn thời gian thực hiện giao dịch điện tử.

10. Xã hội số

- Đẩy mạnh phát triển hạ tầng kết nối số cho người dân. Đẩy nhanh tốc độ phủ mạng cáp quang, mạng di động băng thông rộng đến tất cả các thôn, tổ dân phố, khu vực dân cư; tăng tỷ lệ người dùng Internet.

- Thúc đẩy phát triển không dùng tiền mặt trên địa bàn huyện. Trước tiên là nêu cao tinh thần, trách nhiệm, gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước.

- Thành lập, duy trì mạng lưới tổ công nghệ cộng đồng, nòng cốt là đội ngũ ngành Thông tin và Truyền thông có sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, doanh nghiệp công nghệ thông tin với mục đích hỗ trợ, thúc đẩy phổ cập kỹ năng số cho người dân, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số của cơ quan nhà nước thông qua các hoạt động xã hội hoá.

- Phát triển hệ thống truyền thanh cơ sở: Nâng cấp, đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật hệ thống truyền thanh cơ sở cấp huyện, cấp xã.

- Triển khai các kênh tương tác trực tuyến, tăng cường sự tham gia của người dân, doanh nghiệp để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để nâng cao nhận thức cho các cơ quan nhà nước, các tổ

chức, doanh nghiệp, người dân về vai trò, tầm quan trọng ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đảm bảo an toàn thông tin mạng để triển khai được đồng bộ hiệu quả.

- Đẩy mạnh triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án số hóa, chuyển đổi số mọi quy trình nghiệp vụ của cơ quan nhà nước.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc ứng dụng CNTT. Mọi cán bộ, công chức, viên chức cần tăng cường ứng dụng CNTT trong xử lý công việc.

2. Tăng cường trao đổi, hợp tác

- Tiếp tục duy trì và mở rộng hợp tác với các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn nhằm phát huy nguồn lực hiện có từ doanh nghiệp.

- Triển khai các hoạt động học tập, tìm hiểu thực tế các mô hình chuyển đổi số hiệu quả ở các địa phương khác và nghiên cứu vận dụng phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, địa phương.

3. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin

- Tham mưu, đề xuất các cơ chế khuyến khích, ưu đãi để thu hút nhân lực CNTT tham gia xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử trên địa bàn huyện.

- Tham mưu, đề xuất thay đổi cơ cấu ngân sách dành cho ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền điện tử. Ưu tiên nguồn kinh phí sự nghiệp, bố trí thực hiện các nhiệm vụ thuê dịch vụ công nghệ thông tin (Hàng năm bảo đảm tổng nguồn kinh phí thường xuyên và đầu tư công dành cho chuyển đổi số, hoàn thiện Chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, phát triển dịch vụ đô thị thông minh, kinh tế số, xã hội số theo yêu cầu của tỉnh; bảo đảm tối thiểu 10% kinh phí từ các dự án, chương trình công nghệ thông tin dành cho an toàn, an ninh mạng).

- Huy động nguồn vốn từ doanh nghiệp, các nhà tài trợ, các tổ chức trong và ngoài nước có nhu cầu đầu tư, hỗ trợ trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

- Chú trọng bố trí biên chế chuyên trách và kiêm nhiệm về CNTT tại các phòng, ban, ngành; UBND các xã để thực hiện công tác chuyển đổi số.

- Triển khai và thực hiện có hiệu quả các nội dung theo Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/3/2024 của UBND tỉnh.

4. Giải pháp khác

- Thực hiện nghiêm quyết định số: 257/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 của UBND Huyện về giao chỉ tiêu nhiệm vụ thực hiện các chương trình năm 2024 và Kế hoạch số 30/KH-STTTT, ngày 11/3/2024 về thực hiện công tác thông tin cơ sở năm 2024 của Sở Thông tin và truyền thông tin.

- Thúc đẩy, gắn kết việc triển khai chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số với công tác cải cách hành chính. Gắn kết quả xếp hạng mức độ chuyển đổi số với đánh giá cải cách hành chính, thi đua hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường vai trò người đứng đầu các cơ quan nhà nước, giao chỉ tiêu triển khai cụ thể cho từng đơn vị gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, đặc biệt là các chỉ tiêu triển khai dịch vụ công trực tuyến. Phát huy tối đa vai trò tổ chức triển khai chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin mạng của Ban Chỉ đạo, Ban điều hành về Chuyển đổi số.

- Rà soát các chỉ tiêu yếu, thiếu của năm 2023, tiến hành giao nhiệm vụ khắc phục để nâng cao chỉ số chuyển đổi số gắn với trách nhiệm của cơ quan và người đứng đầu.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan đơn vị, UBND các xã, thị trấn và thành viên trong gia đình từ 15 tuổi trở lên sử dụng điện thoại thông minh có cài, sử dụng các app: Định danh điện tử VNelD; Bình Phước Today; Sổ sức khỏe điện tử; Giao dịch không dùng tiền mặt; Chữ ký số, đối với Đảng viên phải có sổ tay điện tử Đảng viên. Giao Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp Công an huyện và các doanh nghiệp Viễn thông hướng dẫn, thống kê, báo cáo cụ thể từng cơ quan, đơn vị. UBND huyện sẽ không xét thi đua đối với tập thể và cá nhân khi không thực hiện nội dung này.

- Định kỳ hàng quý giao ban Ban điều hành chuyển đổi số để kịp thời triển khai công tác chuyển đổi số cũng như tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị địa phương trong công tác chuyển đổi số.

V. DANH MỤC NHIỆM VỤ VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Danh mục nhiệm vụ Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2024 (*Phụ lục kèm theo*).

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm: Ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Các phòng, ban, ngành thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn căn cứ nhiệm vụ được giao ưu tiên nguồn lực để thực hiện các hoạt động chuyển đổi số.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND&UBND huyện

- Tham mưu UBND huyện triển khai hiệu quả các ứng dụng dùng chung của tỉnh như: Hệ thống dịch vụ công trực tuyến, hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp, Mail công vụ, chữ ký số, Hệ thống hợp không giấy ... để phục vụ cho các hoạt động chính quyền số.

- Đảm bảo duy trì ổn định hoạt động của Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; hoạt động thường xuyên, hiệu quả Trang thông tin điện tử của huyện.

- Tham mưu UBND huyện đảm bảo hạ tầng kỹ thuật phục vụ hoạt động tiếp nhận và giải quyết Dịch vụ công trực tuyến tại Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chịu trách nhiệm trước UBND huyện tham mưu hoạt động Ban điều hành Chuyển đổi số của huyện, triển khai các nội dung kế hoạch đảm bảo đúng

lộ trình.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND các xã, thị trấn, các doanh nghiệp tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Đầu mối, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, người dân để thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

- Phối hợp, hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông đẩy mạnh phát triển hạ tầng viễn thông, cung cấp dịch vụ số cho các cơ quan nhà nước, người dân, doanh nghiệp trên địa huyện đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của huyện.

- Tăng cường, đổi mới công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin. Xây dựng chuyên mục về chuyển đổi số triển khai trên Hệ thống truyền thanh cơ sở đến cấp xã và đảm bảo tần suất phát sóng 1 lần/tuần.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Thẩm định, tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

4. Các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn

- Tổ chức quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số đến cán bộ, công chức, viên chức và các tổ chức, công dân; ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong các đơn vị.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan đơn vị và UBND các xã, thị trấn sử dụng điện thoại thông minh và cài đặt, sử dụng các app Định danh điện tử VNelD; Bình Phước Today; Sổ sức khỏe điện tử; Giao dịch không dùng tiền mặt; Chữ ký số... đối với Đảng viên phải cài đặt App sổ tay Đảng viên.

- Căn cứ vào Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của từng cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện có hiệu quả. Định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin).

- UBND các xã, thị trấn thành lập Ban Biên tập Trang thông tin điện tử của địa phương mình, thường xuyên đăng tải, cập nhật các tin, bài lên Trang thông tin điện tử; tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về các hoạt động chuyển đổi số; phát huy vai trò của Tổ công nghệ cộng đồng và Đề án 06/CP trong tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt sử dụng App Định danh điện tử VNelD; Bình Phước Today; Sổ sức khỏe điện tử; Giao dịch không dùng tiền mặt; Chữ ký số, đăng ký tài khoản dịch vụ công...

5. Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện

- Phát triển hạ tầng viễn thông trên địa bàn, xóa bỏ các vùng lõm sóng, đảm bảo 100% người dân được phủ sóng di động, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật xây

dựng Chính quyền điện tử, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Đảm bảo hệ thống đường truyền phục vụ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã ổn định, xuyên suốt.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ công nghệ số, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

- Tiếp tục triển khai các chương trình hỗ trợ người dân ứng dụng chữ ký số miễn phí, chuyển đổi sử dụng mạng 2G lên 4G.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin trên địa bàn huyện Bù Đăng năm 2024. Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; các tổ chức và cá nhân có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- TTHU, TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Các cơ quan, ban, ngành;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CV: VX;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Vũ Văn Mười

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ

(Kèm theo Kế hoạch số 70 /KH-UBND ngày 05 / 4/2024 của UBND huyện)

STT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị Chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai	Ghi chú
I	Các nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số				
1	Nâng cấp hệ thống mạng LAN, hệ thống Wifi tại trụ sở Huyện ủy, UBND huyện	Văn Phòng HĐND & UBND huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin; VNPT	Quý II	
2	Đổi ứng kinh phí triển khai Trung tâm điều hành thông minh huyện (<i>cải tạo, nội thất, thiết bị âm thanh phục vụ tổ chức họp</i>)	Văn Phòng HĐND & UBND huyện	Ban quản lý DA ĐT&XD	Quý I	
3	Nâng cấp Trang thông tin điện tử huyện	Văn Phòng HĐND & UBND huyện		Quý I	
4	Đầu tư bổ sung màn hình Led phục vụ hội nghị truyền hình trực tuyến (<i>Sở TTTT đầu tư thiết bị Hội nghị</i>)	Phòng Văn hóa và Thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý III	
5	Đào tạo tập huấn chuẩn hóa kỹ năng sử dụng các ứng dụng dùng chung của tỉnh, trang thông tin điện tử.	Văn Phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã thị trấn	Quý II	
6	Triển khai tập huấn Tổ CNCĐ và ĐA06 triển khai bản đồ số	Phòng Văn hóa và Thông tin	Bưu điện huyện, Tổ CNCĐ UBND các xã, thị trấn	Quý II	



7	Duy trì Sim các cụm loa thông minh	Phòng Văn hóa và Thông tin	UBND các xã, thị trấn	Quý IV	
8	Hoạt động của Ban điều hành chuyển đổi số:	Phòng Văn hóa và Thông tin		Năm 2024	(Đã phân khai trong kinh phí sự nghiệp THPT: 82 triệu)
II	Đảm bảo an toàn thông tin				
1	Khảo sát các hệ thống thông tin, Hệ thống mạng LAN, đầu tư thiết bị bảo mật đảm bảo ATTT và xây dựng phê duyệt cấp độ an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin trên địa bàn huyện.	Phòng Văn hóa và Thông tin	VP HĐND&UBND huyện, Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Quý II	
2	Cài đặt phần mềm giám sát ATTT kết nối Trung tâm giám sát ATTT tỉnh (SOC) cho máy trạm trên địa bàn huyện.	VP HĐND&UBND huyện	Các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn	Quý III	

